

Số: 97 /TC-KH

Cử Chi, ngày 23 tháng 01 năm 2018

Về việc mua sắm tài sản tại các cơ
quan đơn vị sử dụng tài sản nhà nước

Kính gửi:

- UBND các xã, thị trấn;
- Các đơn vị dự toán sử dụng ngân sách huyện.

Căn cứ Thông tư số 35/2016/TT-BTC ngày 26/02/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung và Quyết định số 2626/QĐ-UBND ngày 24/05/2016 của UBND thành phố Ban hành Danh mục mua sắm tập trung trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, gồm: Máy vi tính để bàn, Máy photocopy và Máy điều hòa không khí.

Căn cứ Công văn số 71/TTĐG-MSTT ngày 15/01/2018 của Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản về nhu cầu mua sắm tài sản theo phương thức tập trung năm 2018;

Để có cơ sở tổng hợp nhu cầu mua sắm tập trung về Trung tâm dịch vụ bán đấu giá theo yêu cầu, Phòng Tài chính – Kế hoạch đề nghị UBND các xã, thị trấn, các đơn vị dự toán sử dụng ngân sách huyện nghiên cứu lựa chọn **theo cấu hình cơ bản của nhóm danh mục** về máy vi tính để bàn, máy điều hòa không khí, máy photocopy tại Phụ lục 01, 02, 03 của Công văn số 71/TTĐG-MSTT ngày 15/01/2018 của Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản để đăng ký nhu cầu mua sắm tập trung năm 2018, gửi về Phòng Tài chính – Kế hoạch **đến hết ngày 26/01/2018**.

(Đính kèm các phụ lục 01, 02, 03 và mẫu 01a/TH/MSTT).

Đề nghị Phòng Giáo dục – Đào tạo huyện tổng hợp đối với các đơn vị trường học và đơn vị trực thuộc ngành giáo dục.

Rất mong sự quan tâm phối hợp thực hiện của Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và Thủ trưởng các đơn vị dự toán sử dụng ngân sách huyện để Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện tổng hợp báo cáo theo đúng thời gian quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Thường trực UBND huyện;
 - Đ/c Hoài Phú, CT.UBND huyện;
 - Lưu: VT.
- } để
báo cáo



Võ Thị Kiều Tiên

UBND HUYỆN CỬ CHI

Tên đơn vị:.....

Mẫu số 01a/TH/MSTT
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG NHU CẦU MUA SẮM TẬP TRUNG NĂM 2018

Số TT	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Thông số kỹ thuật cơ bản	Dự toán (đồng)	Nguồn vốn mua sắm	Phương thức thanh toán	Dự kiến thời gian, địa điểm giao nhận tài sản	Các đề xuất khác (để tham khảo)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
	TỔNG CỘNG				-					
I	MÁY VI TÍNH ĐỀ BÀN				-					
II	MÁY PHOTOCOPY				-					
III	MÁY ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ				-					

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, và đóng dấu)

PHỤ LỤC SỐ 01

Cấu hình cơ bản nhóm danh mục : **Máy tính để bàn**

(Đính kèm theo Tờ trình số..... ngàytháng năm 2018 của Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản)

STT	Tính năng kỹ thuật chi tiết	GIÁ THAM KHẢO (VNĐ)
Máy 1	MÁY BỘ ĐỂ BÀN DUAL CORE: - CPU: $\geq$ Intel® Dual Core (3.3GHz, 3MB/2C/2T). - Mainboard: $\geq$ Chipset Intel H110M (Socket 1151), Supports Dual Channel DDR4, 1 PCIe 3.0 x16, 2 PCIe 2.0 x1, Graphics Output Options: D-Sub, DVI-D, HDMI, 7.1 CH HD Audio (Realtek ALC887 Audio Codec), 4 SATA3, 4 USB 3.0 Synchronous computer brand). - RAM: $\geq$ 2GB DDR4 bus 2400MHz - HDD: $\geq$ 500GB SATA 6Gb/s, 7200rpm. - Graphics: $\geq$ Intel HD Graphics hoặc tương đương. - CASE+Nguồn: $\geq$ 650W ATX (Synchronous computer brand). - Màn hình LED: $\geq$ 18,5", kích thước đủ, độ phân giải tối thiểu: 1366*768. (Synchronous computer brand). - Keyboard+Optical Mouse: USB port. (Synchronous computer brand). - OS: Free Dos	8.000.000
Máy 2	MÁY BỘ ĐỂ BÀN CORE I3: - CPU: $\geq$ Intel® Core i3 (3.6GHz, 3MB/2C/4T). - Mainboard: $\geq$ Chipset Intel H110M (Socket 1151), Supports Dual Channel DDR4, 1 PCIe 3.0 x16, 2 PCIe 2.0 x1, Graphics Output Options: D-Sub, DVI-D, HDMI, 7.1 CH HD Audio (Realtek ALC887 Audio Codec), 4 SATA3, 4 USB 3.0 Synchronous computer brand). - RAM: $\geq$ 2GB DDR4 bus 2400MHz - HDD: $\geq$ 500GB SATA 6Gb/s, 7200rpm. - Graphics: $\geq$ Intel HD Graphics hoặc tương đương - CASE+Nguồn: $\geq$ 650W ATX (Synchronous computer brand). - Màn hình LED: $\geq$ 18,5", kích thước đủ, độ phân giải tối thiểu: 1600*900 (Synchronous computer brand).	9.200.000

	- Keyboard+Optical Mouse: USB port. (Synchronous computer brand). - OS: Free Dos	
Máy 3	MÁY BỘ ĐỂ BÀN CORE I3: - CPU: $\geq$ Intel® Core i3 (3.9GHz, 3MB/2C/4T). - Mainboard: $\geq$ Chipset Intel H110M (Socket 1151), Supports Dual Channel DDR4, 1 PCIe 3.0 x16, 2 PCIe 2.0 x1, Graphics Output Options: D-Sub, DVI-D, HDMI, 7.1 CH HD Audio (Realtek ALC887 Audio Codec), 4 SATA3, 4 USB 3.0 Synchronous computer brand). - RAM: $\geq$ 4GB DDR4 bus 2400MHz - HDD: $\geq$ 500GB SATA 6Gb/s, 7200rpm. - Graphics: $\geq$ Intel HD Graphics hoặc tương đương - CASE+Nguồn: $\geq$ 650WATX (Synchronous computer brand). - Màn hình LED: $\geq$ 20", kích thước đủ, độ phân giải tối thiểu: 1600*900 (Synchronous computer brand). - Keyboard+Optical Mouse: USB port. (Synchronous computer brand). - OS: Free Dos	11.200.000
Máy 4	MÁY BỘ ĐỂ BÀN CORE I5: - CPU: $\geq$ Intel® Core i5 (3.5GHz, 6MB/4C/4T) - Mainboard: $\geq$ Chipset Intel H110M (Socket 1151), Supports Dual Channel DDR4, 1 PCIe 3.0 x16, 2 PCIe 2.0 x1, Graphics Output Options: D-Sub, DVI-D, HDMI, 7.1 CH HD Audio (Realtek ALC887 Audio Codec), 4 SATA3, 4 USB 3.0 Synchronous computer brand). - RAM: $\geq$ 4GB DDR4 bus 2400MHz - HDD: $\geq$ 500GB SATA 6Gb/s, 7200rpm. - Graphics: $\geq$ Intel HD Graphics hoặc tương đương. - CASE+Nguồn: $\geq$ 650WATX (Synchronous computer brand). - Màn hình LED: $\geq$ 20", kích thước đủ, độ phân giải tối thiểu: 1600*900. (Synchronous computer brand). - Keyboard+Optical Mouse: USB port. (Synchronous computer brand). - OS: Free Dos	12.500.000

PHỤ LỤC SỐ 02Cấu hình cơ bản nhóm danh mục : **Máy điều hòa không khí**

(Đính kèm theo tờ trình số..... ngàytháng năm 2018 của Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản)

STT	Tính năng kỹ thuật chi tiết	GIÁ THAM KHẢO (VNĐ)
Máy 1	CẤU HÌNH MÁY 1:	
	Máy điều hòa nhiệt độ 2 mảnh loại treo tường Inverter 1.0 HP - Công suất lạnh (Btu/h): ≥ 9000 - Công suất điện (W): ≤ 925 - Hiệu suất năng lượng ISEER (W/W): ≥ 3.6 - Dòng điện hoạt động (A): 4.2 - Máy nén loại: Rotary - Nguồn điện (V/Ph/Hz): 220V-240/1/50Hz, 1Ph - Lưu lượng gió (m^3/h): ≥ 550 - Sử dụng GAS: R410A/590g hoặc tương đương - Dàn nóng và dàn lạnh ống đồng.	11.000.000
Máy 2	CẤU HÌNH MÁY 2:	
	Máy điều hòa nhiệt độ 2 mảnh loại treo tường Inverter 1.5 HP - Công suất lạnh (Btu/h): ≥ 12000 - Công suất điện (W): ≤ 1220 - Hiệu suất năng lượng ISEER (W/W): ≥ 3.5 - Dòng điện hoạt động (A): 5.4 - Máy nén loại: Rotary - Nguồn điện (V/Ph/Hz): 220V-240/1/50Hz, 1Ph - Lưu lượng gió (m^3/h): ≥ 700 - Sử dụng GAS: R410A/780g hoặc tương đương - Dàn nóng và dàn lạnh ống đồng.	13.000.000
Máy 3	CẤU HÌNH MÁY 3:	
	Máy điều hòa nhiệt độ 2 mảnh loại treo tường Inverter 2.0HP - Công suất lạnh (Btu/h): ≥ 18000 - Công suất điện (W): ≤ 1700 - Hiệu suất năng lượng ISEER (W/W): ≥ 3.5 - Dòng điện hoạt động (A) : 7.2 - Máy nén loại: Rotary - Nguồn điện (V/Ph/Hz): 220V-240/1/50Hz, 1Ph - Lưu lượng gió (m^3/h): ≥ 1000	18.500.000

	- Sử dụng GAS: R410a/1210g hoặc tương đương - Dàn nóng và dàn lạnh ống đồng.	
Máy 4	CẤU HÌNH MÁY 4:	
	Máy điều hoà nhiệt 2 mảnh loại treo tường Inverter 2.5HP - Công suất lạnh (Btu/h): ≥ 24000 - Công suất điện (W): ≤ 2150 - Hiệu suất năng lượng ISEER (W/W): ≥ 3.7 - Dòng điện hoạt động (A) : 9.9 - Máy nén loại: Rotary - Nguồn điện (V/Ph/Hz): 220V-240/1/50Hz, 1Ph - Lưu lượng gió (m^3/h) ≥ 1150 - Sử dụng GAS: R410a/1480g hoặc tương đương - Dàn nóng và dàn lạnh ống đồng.	27.200.000
Máy 5	CẤU HÌNH MÁY 5:	
	Máy điều hoà nhiệt độ tủ đứng 2.5Hp - Công suất lạnh ≥ 24000Btu - Công suất điện danh định (W): ≤ 2100 - Công suất điện tiêu thụ tối đa (W): ≤ 3300 - Hiệu suất năng lượng EER (W/W): $\geq 2,76$ - Dòng điện hoạt động (A): 9.50 - Máy nén: Rotary - Nguồn cấp (V/Ph/Hz): 220V-240V/1/50Hz - Lưu lượng quạt dàn lạnh(m^3/h): ≥ 950 - Sử dụng GAS: R410A hoặc tương đương - Cánh tản nhiệt dàn nóng bằng nhôm, dàn lạnh, dàn nóng bằng ống đồng.	28.000.000
Máy 6	CẤU HÌNH MÁY 6:	
	Máy điều hoà nhiệt độ âm trần (Cassette) 2.5HP - Công suất lạnh $\geq 25,000$ Btu - Công suất tiêu thụ danh định ≤ 2600W - Chỉ số EER: 2.82 - Lưu lượng quạt dàn lạnh (Cao/Trung Bình/Thấp): 1068 /922 /766 m^3/h - Độ ồn dàn lạnh: 48/43/38 dB(A) - Độ ồn dàn nóng: 62.4 dB(A) - Máy nén loại SCROLL - Dòng điện hoạt động: 8.7 A - Kích thước dàn lạnh/ Mặt nạ: (W*D*H) 840x840x205/950x950x55	29.000.000

	- Kích thước dàn nóng (W*D*H): 845x363x702 - Nguồn cấp (V/Ph/Hz): 220-240V/1Ph/50HZ - Môi chất lạnh: R410A/1400g - Cánh tản nhiệt dàn nóng bằng nhôm, dàn lạnh, dàn nóng bằng ống đồng.	
--	--	--

Ghi chú : Toàn bộ máy được sản xuất đồng bộ và phải được đăng ký thương hiệu và bảo hộ theo quy định của pháp luật Việt Nam, hoặc đã được đăng ký và hoàn tất các yêu cầu, điều kiện để cung cấp sản phẩm, dịch vụ (nếu có) theo quy định của pháp luật Việt Nam.

PHỤ LỤC SỐ 03

Cấu hình cơ bản nhóm danh mục : **Máy Photocopy**

(Đính kèm theo tờ trình số..... ngàytháng năm 2018 của Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản)

STT	Thông số kỹ thuật cơ bản	Mức giá tham khảo (VNĐ)
Máy 1	- Tốc độ sao chụp ≥ 20 bản/phút - Khổ giấy sao chụp: A3, A4, A5. - Sao chụp liên tục: ≥ 99 tờ - Độ phân giải: ≥ 600 dpi x 600dpi - Thu/ Phóng: 50% - 200% - Cổng kết nối: RJ 45, USB - Tính năng in/scan mạng - khay tay: ≥ 100 tờ - khay giấy vào: 1 khay ≥ 250 tờ - Vật tư tiêu hao: sử dụng cụm vật tư - Đảo mặt bản gốc - Đảo mặt bản sao - Bộ nhớ Ram: ≥ 128 MB - Màn hình điều khiển: LCD - Thiết bị kèm theo: 01 ống mực, cáp kết nối và sách hướng dẫn sử dụng - Thời hạn bảo hành: Tối thiểu 12 tháng	40.000.000
Máy 2	- Tốc độ sao chụp ≥ 25 bản/phút - Khổ giấy sao chụp: A3, A4, A5. - Sao chụp liên tục: ≥ 999 tờ - Độ phân giải: ≥ 600 dpi x 60dpi - Thu/ Phóng: 25% - 200% tăng từng 1% - Cổng kết nối: RJ 45, USB - Tính năng in/scan mạng - khay tay: ≥ 100 tờ - khay giấy vào: 2 khay ≥ 250 tờ/khay - Vật tư tiêu hao: sử dụng cụm vật tư - Đảo mặt bản gốc - Đảo mặt bản sao - Tốc độ scan trắng đen/màu: ≥ 40 bản/phút - Bộ nhớ Ram: ≥ 128 MB - Màn hình điều khiển: LCD - Thiết bị kèm theo: 01 ống mực, cáp kết nối và sách hướng dẫn sử dụng - Thời hạn bảo hành: Tối thiểu 12 tháng	55.000.000

Máy 3	- Tốc độ sao chụp ≥ 35 bản/phút - Khổ giấy sao chụp: A3,A4,A5,A6,B4,B5,B6 - Có tính năng in/scan - Sao chụp liên tục: ≥ 999 tờ - Độ phân giải: ≥ 600 dpi x 600 dpi - Thu/ Phóng: 25% - 400% tăng từng 1% - Khay tay: ≥ 150 tờ - Khay giấy vào: 2 khay ≥ 250 tờ/khay - Bộ nhớ Ram: ≥ 4GB - Ổ Cứng: ≥ 250 GB - Đảo mặt bản gốc - Đảo mặt bản sao - Tốc độ scan trắng đen/màu: ≥ 160 bản/phút - Vật tư tiêu hao: sử dụng cụm vật tư - Màn hình điều khiển: LCD cảm ứng - Thiết bị kèm theo: 01 ống mực, cáp kết nối và sách hướng dẫn sử dụng - Thời hạn bảo hành: Tối thiểu 12 tháng	75.000.000
Máy 4	- Tốc độ sao chụp ≥ 45 bản/phút - Khổ giấy sao chụp: A3,A4,A5,A6,B4,B5,B6 - Có tính năng in/scan - Sao chụp liên tục: ≥ 9.999 tờ - Độ phân giải: ≥ 600 dpi x 600 dpi - Thu/ Phóng: 25% - 400% tăng từng 1% - Khay tay: - Khay giấy vào: 2 khay ≥ 500 tờ/ khay - Đảo mặt bản gốc - Đảo mặt bản sao - Bộ nhớ Ram: ≥ 4GB - Ổ Cứng: ≥ 250 GB - Tốc độ scan trắng đen/màu: ≥ 160 bản/phút - Vật tư tiêu hao: sử dụng cụm vật tư - Màn hình điều khiển: LCD cảm ứng - Thiết bị kèm theo: 01 ống mực, cáp kết nối và sách hướng dẫn sử dụng - Thời hạn bảo hành: Tối thiểu 12 tháng	90.000.000

Ghi chú : Toàn bộ máy được sản xuất đồng bộ và phải được đăng ký thương hiệu và bảo hộ theo quy định của pháp luật Việt Nam, hoặc đã được đăng ký và hoàn tất các yêu cầu, điều kiện để cung cấp sản phẩm, dịch vụ (nếu có) theo quy định của pháp luật Việt Nam.